

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 29, 35, 39, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 589/2024/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Trần Quốc T, sinh năm 1993

+ Bà Hồ Thị C, sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Số A L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Trần Quốc T và bà Hồ Thị C đang thực tế sinh sống tại thành phố V nên yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn của ông T, bà C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 29, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung yêu cầu:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Trần Quốc T và bà Hồ Thị C thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quốc T và bà Hồ Thị C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 1 con chung là Trần An Phúc N, sinh ngày 12/01/2024, ông Trần Quốc T và bà Hồ Thị C thỏa thuận giao con cho bà Hồ Thị C trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), bà Hồ Thị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Trần Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Quốc T và bà Hồ Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Trần Quốc T và bà Hồ Thị C mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004528 và số 0004529 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Như vậy, ông Trần Quốc T và bà Hồ Thị C đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP Vũng Tàu;
- UBND xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Phan Thị Yến Oanh